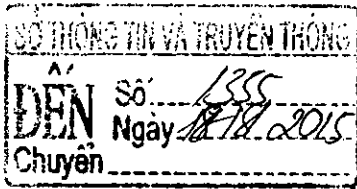


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

Số: 198/KH-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 14 tháng 8 năm 2015



KẾ HOẠCH

Thi tuyển công chức tỉnh Lai Châu năm 2015

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 05/2012/TT-BNV ngày 24/10/2012 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2010/TT-BNV;

Sau khi thẩm định nhu cầu của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, UBND tỉnh Lai Châu xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2015 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc tuyển dụng công chức nhằm lựa chọn những người có phẩm chất đạo đức tốt và trình độ, chuyên ngành đào tạo xuất sắc nhất phù hợp với vị trí công việc bố trí đảm nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế, nhu cầu, vị trí công tác của từng cơ quan, đơn vị.

Đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Chỉ tiêu, vị trí việc làm cần tuyển dụng

Hội đồng tuyển dụng công chức sẽ thông báo trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu (địa chỉ Laichau.gov.vn) và trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu (địa chỉ sonoivulaichau.gov.vn).

2. Đối tượng, điều kiện được đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Là công dân Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí dự tuyển;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

4. Đăng ký dự tuyển

Thực hiện đăng ký dự tuyển theo địa chỉ (đơn vị thuộc sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố).

Hội đồng tuyển dụng tỉnh thông báo công khai trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ, đồng thời niêm yết tại Sở Nội vụ về chỉ tiêu, số lượng cần tuyển, tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ đăng ký dự tuyển.

Thí sinh có quyền lựa chọn và nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển vào đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng đúng với chuyên ngành đào tạo của mình. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí cần tuyển dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về hồ sơ đăng ký dự tuyển của mình. Nếu thí sinh khai không đúng sự thật thì Hội đồng tuyển dụng xóa tên khỏi danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả tuyển dụng và không được hoàn lại hồ sơ, lệ phí đã nộp dự tuyển.

Trên cơ sở thí sinh đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng tỉnh lập danh sách chính thức các thí sinh đủ điều kiện để tổ chức thi tuyển công chức theo quy định.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM

Việc tuyển dụng công chức thông qua thi tuyển.

1. Môn thi, thời gian thi

a) Đối với trường hợp thi tuyển công chức loại D (gồm những người dự kiến bổ nhiệm vào ngạch cán sự hoặc tương đương và ngạch nhân viên):

- Môn kiến thức chung: Thi viết 01 bài thời gian: 120 phút;

- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết 01 bài thời gian 120 phút và thi trắc nghiệm 01 bài thời gian 30 phút;

- Môn Ngoại ngữ: Thi viết 01 bài thời gian 60 phút.

- Môn Tin học văn phòng: Thi trắc nghiệm 01 bài thời gian 30 phút.

b) Đối với trường hợp thi tuyển công chức loại C (gồm những người dự kiến bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương):

- Môn kiến thức chung: Thi viết 01 bài thời gian 180 phút;

- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết 01 bài thời gian 180 phút và thi trắc nghiệm 01 bài thời gian 45 phút.

- Môn Ngoại ngữ: Thi viết 01 bài thời gian 90 phút.

- Môn Tin học văn phòng: Thi trắc nghiệm 01 bài thời gian 45 phút.

Đối với trường hợp thi tuyển vào vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ hoặc tin học thì môn thi nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc tin học. Thời gian và hình thức thi như quy định tại điểm a hoặc b nêu trên và trường hợp này người dự tuyển không phải thi môn ngoại ngữ nếu môn thi nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc không phải thi môn tin học văn phòng nếu môn thi nghiệp vụ chuyên ngành là tin học.

2. Nội dung thi

a) Môn kiến thức chung

Viết về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng.

b) Môn nghiệp vụ chuyên ngành

Căn cứ vào chuyên ngành đăng ký tuyển của các cơ quan, đơn vị Hội đồng tuyển dụng công chức tổ chức thi môn nghiệp vụ chuyên ngành cho các đối tượng dự thi theo các nhóm chuyên ngành người dự tuyển đăng ký.

c) Môn Ngoại ngữ

Thi tiếng Anh:

- Đối với trường hợp thi tuyển công chức loại D: Thi các kiến thức ở trình độ A.

- Đối với trường hợp thi tuyển công chức loại C: Thi các kiến thức ở trình độ B.

d) Môn Tin học

- Đối với trường hợp thi tuyển công chức loại D: Thi các kiến thức về Tin học văn phòng ở trình độ A.

- Đối với trường hợp thi tuyển công chức loại C: Thi các kiến thức về Tin học văn phòng ở trình độ B.

3. Điều kiện miễn thi môn Tin học và Ngoại ngữ

a) Người đăng ký dự tuyển công chức được miễn thi ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ (1 trong 5 thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc);

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

b) Người đăng ký dự tuyển công chức được miễn thi môn Tin học văn phòng trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là Công nghệ thông tin hoặc Tin học nếu có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành Công nghệ thông tin hoặc Tin học trở lên.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng

Chế độ ưu tiên thực hiện theo Điều 5 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: Cộng 30 điểm.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động: Cộng 20 điểm.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Cộng 10 điểm.

Lưu ý: Nếu người dự thi thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được cộng một điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi.

5. Cách tính điểm và xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

Bài thi được chấm theo thang điểm 100, điểm các môn thi được tính như sau:

- Môn kiến thức chung: Tính hệ số 1

- Môn kiến thức chuyên ngành: Bài thi viết tính hệ số 2, bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1.

- Môn Ngoại ngữ và Tin học: Tính hệ số 1 và không tính vào tổng số điểm thi.

Kết quả thi tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

Người trúng tuyển phải là người thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định, số điểm của mỗi bài thi phải đạt từ 50 điểm trở lên (chưa nhân hệ số 2) và tính từ người có tổng số điểm cao nhất cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở vị trí cần tuyển dụng thì người có điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

6. Tiếp nhận đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức

Điều kiện, tiêu chuẩn để xem xét tiếp nhận không qua thi tuyển:

a) Người tốt nghiệp thủ khoa tại các cơ sở đào tạo trình độ đại học ở trong nước và ở nước ngoài được xem xét tiếp nhận không qua thi tuyển, nếu có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- Bảo đảm các điều kiện đăng ký dự tuyển công chức quy định tại Kế hoạch này;

- Được cơ quan có thẩm quyền xác nhận tốt nghiệp thủ khoa ở trình độ đại học tại các cơ sở đào tạo ở trong nước hoặc ở nước ngoài; trường hợp sau khi tốt nghiệp đã có thời gian công tác thì trong thời gian công tác này không vi phạm pháp luật đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự và được đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Người có kinh nghiệm công tác được xem xét tiếp nhận không qua thi tuyển, nếu có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- Bảo đảm các điều kiện đăng ký dự tuyển công chức quy định tại Kế hoạch này;

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên; hiện đang công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển; có thời hạn từ đủ 60 tháng trở lên làm công việc yêu cầu trình độ đào tạo đại học, sau đại học trong ngành, lĩnh vực cần tuyển (không kể thời gian tập sự, thử việc và nếu có thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn); trong thời gian công tác 05 năm gần nhất không vi phạm pháp luật đến mức bị

xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đáp ứng được ngay yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

IV. HỒ SƠ DỰ TUYỂN; THỜI HẠN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ; KINH PHÍ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Hồ sơ của người dự thi tuyển

- a) Đơn đăng ký dự tuyển (có mẫu kèm theo).
- b) Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.
- c) Bản sao giấy khai sinh.
- d) Bản chụp các văn bằng, chứng chỉ và bảng kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

Người trúng tuyển khi được tuyển dụng phải xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ trên để kiểm tra, đối chiếu.

e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

f) 02 ảnh cỡ 4cm x 6cm cùng loại chụp từ 06 tháng trở lại tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển, ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh.

g) 02 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

h) Giấy chứng nhận ưu tiên được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có).

2. Hồ sơ của người tiếp nhận không qua thi tuyển bao gồm

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển đối với trường hợp tiếp nhận theo điểm a, khoản 6 mục III của Kế hoạch này; bản sơ yếu lý lịch theo mẫu số 2c ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức (sau đây viết tắt là mẫu số 2c), có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển đối với trường hợp tiếp nhận theo điểm b, khoản 6 mục III của Kế hoạch này;

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Bản sao kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển đối với trường hợp tiếp nhận theo quy định tại điểm a, khoản 6 mục III của kế hoạch này, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp;

- Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng đã đạt được, có nhận xét và xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác đối với trường hợp tiếp nhận theo điểm b, khoản 6 mục III của Kế hoạch này.

- Các quyết định nhân sự có liên quan và bản sao sổ Bảo hiểm xã hội (nếu có).

3. Thời hạn, địa điểm tiếp nhận hồ sơ

Hội đồng tuyển dụng công chức sẽ thông báo trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu (địa chỉ Laichau.gov.vn) và trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu (địa chỉ sonoivulaichau.gov.vn).

4. Kinh phí tổ chức tuyển dụng

- Lệ phí dự tuyển: Việc thu, quản lý, sử dụng lệ phí thi tuyển thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

Mức thu: 260.000 đ/thí sinh.

- Trong trường hợp lệ phí thu được không đủ để chi phục vụ kỳ thi, giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự trù, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ phần kinh phí chênh lệch giữa tổng chi phí hợp lý phục vụ kỳ thi so với tổng số tiền lệ phí dự tuyển thu được.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

- Thông báo công khai kế hoạch tuyển dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, niêm yết công khai tại Sở Nội vụ để các cơ quan và đối tượng dự tuyển biết (tháng 8/2015).

- Tổng hợp, lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi, thông báo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử Sở Nội vụ và niêm yết công khai tại Sở Nội vụ để thí sinh biết (tháng 9/2015).

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát, Ban Thư ký (tháng 8/2015).

- Thành lập Ban Đề thi, Ban Coi thi, Ban Phách, Ban Chấm thi; chuẩn bị hồ sơ, biên soạn tài liệu, nội dung thi, tổ chức ra đề thi (tháng 8/2015).

- Giới thiệu, hướng dẫn nội dung ôn thi môn kiến thức chung, môn Tin học, Ngoại ngữ và môn nghiệp vụ chuyên ngành (tháng 9).

- Tổ chức thi; chấm thi, lên danh sách điểm thi thông báo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và niêm yết công khai kết quả thi tại Sở Nội vụ (tháng 9-10/2015).

- Nhận đơn phúc khảo của thí sinh: Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả thi tuyển thí sinh có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo đến Thường trực Hội đồng tuyển dụng tỉnh (qua Sở Nội vụ). Hội đồng tổng hợp đơn phúc khảo, tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả phúc khảo theo quy định.

- Hội đồng tuyển dụng tỉnh tiến hành họp xét, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả thi tuyển và danh sách những người trúng tuyển (tháng 10/2015).

- Giám đốc Sở Nội vụ ra quyết định tuyển dụng đối với từng thí sinh trúng tuyển theo địa chỉ đăng ký dự tuyển (tháng 11/2015).

- Thí sinh trúng tuyển đến nhận quyết định tuyển dụng tại Sở Nội vụ (tháng 11/2015).

2. Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm triển khai thực hiện thi tuyển công chức theo đúng Kế hoạch này. Thành lập các Ban giúp việc Hội đồng theo quy định.

3. Giao cho Sở Nội vụ là cơ quan Thường trực Hội đồng tuyển dụng; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chuẩn bị nội dung thi, xây dựng đề thi theo đúng quy định; chủ động phối kết hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đảm bảo kỳ thi được thực hiện nghiêm túc, công khai, công bằng, chất lượng và đúng quy chế. Căn cứ kết quả trúng tuyển đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê chuẩn, quyết định tuyển dụng công chức theo quy định.

4. Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh thuộc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thông báo công khai Kế hoạch này để các đối tượng biết và đăng ký dự thi.

5. Thủ trưởng các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố phối hợp với Sở Nội vụ cử người tham gia xây dựng đề thi, đáp án môn chuyên môn nghiệp vụ cho các đối tượng dự thi thuộc lĩnh vực chuyên ngành và các nội dung khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng.

Trường Chính trị tỉnh cử người tham gia xây dựng bộ đề thi môn kiến thức chung kèm theo đáp án và thang điểm chi tiết.

Trường Cao đẳng Cộng đồng cử người tham gia xây dựng bộ đề thi môn tin học và môn ngoại ngữ kèm theo đáp án và thang điểm chi tiết.

6. Sở Tài chính phối hợp với Sở Nội vụ lập dự trù, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ phần kinh phí chênh lệch giữa tổng chi phí hợp lý phục vụ kỳ thi so với tổng số tiền lệ phí dự tuyển thu được.

7. Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng thi hoàn thành nhiệm vụ.

Mọi thông tin liên quan đến kỳ thi, danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi; thời gian, địa điểm thi; kết quả thi; danh sách phê duyệt kết quả trúng tuyển; thời gian đến nhận quyết định tuyển dụng xem trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu (địa chỉ Laichau.gov.vn) và trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu (địa chỉ sonoivulaichau.gov.vn)

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị, cá nhân liên hệ về cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng (qua Sở Nội vụ theo số điện thoại 02313.876.558) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

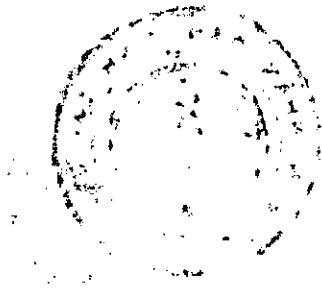
- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Văn Thành
Vương Văn Thành

Produced with SC



Produced with ScanTOPDF